

BÀI 32

Kết quả cần đạt

- Qua giờ trả bài kiểm tra Văn, củng cố lại kiến thức về các văn bản văn học.
- Tiếp tục củng cố kiến thức về các kiểu câu, các kiểu hành động nói và lựa chọn trật tự từ trong câu.
- Đánh giá đúng những ưu, nhược điểm của bài tập làm văn số 7 và sửa chữa được các lỗi trong bài làm.
- Nắm được đặc điểm của văn bản thông báo : mục đích, yêu cầu, nội dung và cách làm loại văn bản này.

TRẢ BÀI KIỂM TRA VĂN

ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA PHẦN TIẾNG VIỆT (tiếp theo)

I – KIỂU CÂU : NGHI VẤN, CẦU KHIẾN, CẢM THÁN, TRẦN THUẬT, PHỦ ĐỊNH

Hãy xác định kiểu câu nghi vấn, cầu khiển, cảm thán, trần thuật trong số các câu sau (không xét câu đặt trong ngoặc vuông) :

- a) – *U nó không được thế!* (Ngô Tất Tố)
- b) *Người ta đánh mình không sao, mình đánh người ta thì mình phải tù, phải tội.* (Ngô Tất Tố)
- c) – *Chị Cốc béo xù đứng trước cửa nhà ta áy hả?* (Tô Hoài)
- d) – *Này, em không để chúng nó yên được à?* (Tạ Duy Anh)
- e) – *Các em đừng khóc.* (Thanh Tịnh)
- g) – *Ha ha ! [Một lưỡi gươm !]* (Sự tích Hổ Gươm)
- h) *Làng tôi ở vốn làm nghề chài lưới,*
Nước bao vây, cách biển nửa ngày sông. (Tế Hanh)

II – HÀNH ĐỘNG NÓI

1. Năm câu cho sau đây thể hiện các hành động nói : *phủ định, khẳng định, khuyên, đe doạ, bộc lộ cảm xúc.* Hãy xác định kiểu hành động nói thể hiện ở từng câu (không xét câu đặt trong ngoặc vuông).

- a) *Dẹp vô cùng, Tổ quốc ta ơi !*
(Tố Hữu)
- b) – *[Nhà cháu đã túng lại phải đóng cả suất sưu của chú nó nữa, nên mới lôi thôi như thế.]* Chú cháu có dám bỏ bê tiền sưu của nhà nước đâu ?
(Ngô Tất Tố)
- c) *Các em phải gắng học để thầy mẹ được vui lòng và để thầy dạy các em được sung sướng.*
(Thanh Tịnh)

d) – Nếu không có tiền nộp sau cho ông bây giờ, thì ông sẽ dỡ cả nhà mà đi, chửi mắng thôi à !

(Ngô Tất Tố)

e) Xem khắp đất Việt ta, chỉ nơi này là thăng địa.

(Lý Công Uẩn)

2. Dựa vào hành động nói đã được xác định ở bài tập 1, viết lại các câu (b), (d) dưới một hình thức khác.

III – LỰA CHỌN TRẬT TỰ TỪ TRONG CÂU

1. Hãy viết lại câu sau đây bằng cách chuyển từ in đậm vào những vị trí có thể được (có thể thêm từ *một cách* vào chỗ thật cần thiết).

Chị Dậu rón rén bụng một bát [cháo] lớn đến chõ chõng nǎm.

(Ngô Tất Tố)

2. Hãy viết lại câu sau đây bằng cách đặt cụm từ in đậm vào vị trí khác trong câu này.

Hoảng quá, anh Dậu vội để bát cháo xuống phản và lăn đúng ra đó, không nói được câu gì.

(Ngô Tất Tố)

3. Hãy phân tích chỗ khác nhau trong cách diễn đạt ở câu đã cho với câu viết lại ở bài tập 2 trên đây.